

ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC DUY TÂN

DANH SÁCH HỌC VIÊN DỰ THI ĐỢT 1 THÁNG 10/2026
CHỨNG CHỈ ỨNG DỤNG CNTT CHUẨN NÂNG CAO
MÔN THI: THỰC HÀNH ỨNG DỤNG

Thời gian : 09h30 - 18/10/2026 - Phòng : 128 - Cơ sở: 209 Phan Thanh

TT	MÃ HỌC VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	LỚP	DL BT	SỐ MÁY	KÝ TÊN	ĐIỂM		GHI CHÚ
									SỐ	CHỮ	
1	26211541574	Phạm Quang	Hiếu	14/02/2002	Quảng Nam	29TSC7					Thi lại
2	28216527038	Phan Văn Nhật	Huy	22/09/2004	Thừa Thiên Huế	30CBN6					Thi lại
3	27203126812	Võ Thị Cẩm	Ly	19/06/2003	Gia Lai	30CYC7					Thi lại
4	28208001228	Lê Thị Mỹ	Tâm	03/03/2004	Bình Định	30THT7					Thi lại
5	28206551656	Phạm Thị	Hương	14/12/2004	Đắk Nông	30TYC11					Thi lại
6	28207103650	Lê Võ Tâm	Như	30/11/2004	Quảng Nam	31CBN3					Thi lại
7	28207135923	Trần Thị Hồng	Như	04/09/2004	Quảng Nam	31CBN3					Thi lại
8	28204352583	Ngô Phương	Nhi	11/12/2004	Quảng Nam	31CHT11					Học lại
9	29205126998	Bùi Thị Thanh	Thảo	08/10/2005	Đà Nẵng	31CHT3					Thi lại
10	28206201369	Lê Thị Thảo	Trân	11/11/2004	Bình Định	31CHT7					Thi lại
11	28212304135	Nguyễn Văn	Huy	16/08/2004	Đà Nẵng	31CSC7					Thi lại
12	28206500860	Trần Thị Nhật	Lệ	27/05/2004	Quảng Trị	31CSC9					Thi lại
13	28208152250	Lê Thị Lệ	Quyên	16/09/2004	Quảng Nam	31SBN6					Thi lại
14	28206550385	Đinh Ngọc Minh	Hương	28/08/2004	Quảng Nam	31SSC5					Thi lại
15	28204646208	Nguyễn Thị Lan	Anh	12/10/2004	Hà Tĩnh	31SSC8					Thi lại
16	28212451416	Đỗ Văn	Tài	03/01/2004	Quảng Bình	31TBN10					Thi lại
17	29207160440	Đồng Huyền	Trang	08/06/2005	Bình Định	31TBN10					Lần 1
18	28204322931	Nguyễn Phan Thị Trà	Giang	23/11/2004	Đắk Lắk	31TBN13					Thi lại
19	28206601574	Mai Hoàng Ngọc	Ánh	28/10/2004	Quảng Bình	31TBN16					Lần 1
20	28206801932	Trịnh Minh	Ánh	27/03/2004	Kon Tum	31TBN16					Lần 1
21	28204649834	Đào Ngọc Anh	Thư	09/01/2003	Đà Nẵng	31TBN3					Lần 1
22	28212302855	Lương Công Hoài	Bảo	02/12/2004	Gia Lai	31THT3					Thi lại
23	28218005503	Phạm Hải	Son	21/10/2004	Đắk Nông	31THT3					Thi lại
24	28214741629	Trần Thiện	Tâm	20/09/2004	Quảng Nam	31THT4					Thi lại
25	28204639791	Nguyễn Thị Mỹ	Hoa	03/03/2004	Đà Nẵng	31THT9					Lần 1
26	28218305990	Nguyễn Văn Minh	Hải	03/04/2004	Đà Nẵng	31TSC10					Lần 1

Số học viên vắng :; Số học viên đình chỉ :; Số bài thi :; Số tờ :

LẬP BẢNG

GIÁM THỊ 1, 2, 3

GIÁM KHẢO 1, 2

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

Thời gian : 09h30 - 18/10/2026 - Phòng : 128 - Cơ sở: 209 Phan Thanh

TT	MÃ HỌC VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	LỚP	DL BT	SỐ MÁY	KÝ TÊN	ĐIỂM		GHI CHÚ
									SỐ	CHỮ	
27	28212305354	Lê Thanh	Hoàn	16/10/2002	Lâm Đồng	31TSC11					Thi lại
28	28214335505	Nguyễn Hữu	Thắng	22/04/2004	Quảng Bình	31TSC14					Thi lại

Số học viên vắng :; Số học viên đình chỉ :; Số bài thi :; Số tờ :

LẬP BẢNG

GIÁM THỊ 1, 2, 3

GIÁM KHẢO 1, 2

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC DUY TÂN

DANH SÁCH HỌC VIÊN DỰ THI ĐỢT 1 THÁNG 10/2026
CHỨNG CHỈ ỨNG DỤNG CNTT CHUẨN NÂNG CAO
MÔN THI: THỰC HÀNH ỨNG DỤNG

Thời gian : 09h30 - 18/10/2026 - Phòng : 129 - Cơ sở: 209 Phan Thanh

TT	MÃ HỌC VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	LỚP	DL BT	SỐ MÁY	KÝ TÊN	ĐIỂM		GHI CHÚ
									SỐ	CHỮ	
1	29208154410	Nguyễn Thị Kim Huệ	21/08/2005	Đà Nẵng	32SYC4						
2	29206252935	Phạm Hồ Nhã Phương	02/09/2005	Đà Nẵng	32SYC4						
3	29208164619	Nguyễn Thị Như Quỳnh	06/01/2005	Đà Nẵng	32SYC4						
4	29207160272	Nguyễn Thu Ngân	14/08/2005	Bình Định	32TBN7						
5	29207129715	Lê Phương Thảo	29/05/2005	Phú Yên	32TBN7						
6	29207160392	Võ Nguyễn Ngân Thùy	21/09/2005	Bình Định	32TBN7						
7	29207130161	Hồ Ngọc Huyền Trân	06/08/2005	Bình Định	32TBN7						
8	29207160439	Cù Phan Thị Thùy Trang	07/02/2005	Đắk Lắk	32TBN7						
9	28212301758	Lê Xuân Trường	06/12/2004	Gia Lai	31TYC11						Thi lại
10	29211355626	Hồ Công Thịnh	16/10/2005	Đà Nẵng	32CBN2						Thi lại
11	29204861429	Huỳnh Thị Thảo Ly	04/11/2005	Quảng Ngãi	32CHT3						Thi lại
12	29202823158	Trần Hồ Thảo Ngọc	22/06/2005	Quảng Bình	32CSC1						Thi lại
13	29209426181	Hoàng Thị Thanh Nhân	26/11/2005	Quảng Bình	32CSC1						Thi lại
14	28204854952	Lê Nguyễn Yến Nhi	24/02/2003	Quảng Bình	32CSC2						Thi lại
15	29206530580	Nguyễn Thị Tường Vy	01/05/2005	Quảng Nam	32CSC2						Thi lại
16	28204303129	Nguyễn Thị Trà Mi	02/09/2004	Đắk Lắk	32CYC1						Thi lại
17	28204643433	Ngô Thị Bích Vân	11/11/2004	Kon Tum	32CYC2						Thi lại
18	28212304234	Nguyễn Tấn Phát	23/09/2003	Vũng Tàu	32SBN1						Thi lại
19	29206744973	Hoàng Ngọc Nữ	17/08/2005	Đắk Lắk	32SBN2						Thi lại
20	28212301116	Bùi Long Tấn	23/03/2004	Bình Định	32SBN2						Thi lại
21	28212300702	Huỳnh Lê Trọng Tấn	15/10/2004	Bình Định	32SSC1						Thi lại
22	29214353032	Phan Đức Xanh Rìn	05/03/2005	Quảng Nam	32SSC2						Thi lại
23	28218101992	Hứa Văn Duy Nam	11/04/2004	Quảng Nam	32SYC3						Thi lại
24	30212564409	Đỗ Bá Thanh	27/07/2006	Quảng Bình	32SYC3						Thi lại
25	30214728421	Trần Hưng Duy Tiến	23/08/2004	Quảng Nam	32SYC3						Thi lại
26	28208152626	Nguyễn Thị Tuyền	25/08/2004	Thanh Hoá	32TBN1						Thi lại

Số học viên vắng :; Số học viên đình chỉ :; Số bài thi :; Số tờ :

LẬP BẢNG

GIÁM THỊ 1, 2, 3

GIÁM KHẢO 1, 2

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

Thời gian : 09h30 - 18/10/2026 - Phòng : 129 - Cơ sở: 209 Phan Thanh

TT	MÃ HỌC VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	LỚP	DL BT	SỐ MÁY	KÝ TÊN	ĐIỂM		GHI CHÚ
									SỐ	CHỮ	
27	28214331267	Hồ Hoàng	Khang	17/11/2004	Phú Yên	32TBN2					Thi lại

Số học viên vắng :; Số học viên đình chỉ :; Số bài thi :; Số tờ :

LẬP BẢNG

GIÁM THỊ 1, 2, 3

GIÁM KHẢO 1, 2

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC DUY TÂN

DANH SÁCH HỌC VIÊN DỰ THI ĐỢT 1 THÁNG 10/2026
CHỨNG CHỈ ỨNG DỤNG CNTT CHUẨN NÂNG CAO
MÔN THI: THỰC HÀNH ỨNG DỤNG

Thời gian : 09h30 - 18/10/2026 - Phòng : 207 - Cơ sở: 209 Phan Thanh

TT	MÃ HỌC VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	LỚP	DL BT	SỐ MÁY	KÝ TÊN	ĐIỂM		GHI CHÚ
									SỐ	CHỮ	
1	29206546287	Lê Thị Trinh	23/01/2005	Quảng Nam	32TBN7						
2	29207160216	Phạm Minh Trú	04/01/2005	Quảng Nam	32TBN7						
3	28208144192	Nguyễn Thị Anh Đào	27/01/2004	Thừa Thiên Huế	32TBN8						
4	29216858231	Hồ Tấn Trường Duy	28/06/2005	Đắk Lắk	32TBN8						
5	29206133330	Dương Hồng Hạnh	03/03/2005	Đắk Lắk	32TBN8						
6	29204355894	Nguyễn Trần Thu Hương	13/11/2005	Ninh Bình	32TBN8						
7	28212845482	Đỗ Gia Huy	26/10/2003	Đà Nẵng	32TBN8						
8	28212100333	Đặng Phúc Khải	26/11/2004	Đà Nẵng	32TBN8						
9	29208163343	Bùi Phan Yên Nhi	27/08/2005	Quảng Nam	32TBN8						
10	29204300087	Trương Thị Xuân Như	01/03/2005	Quảng Nam	32TBN8						
11	29208120868	Hồ Kiều Yên Như	10/12/2005	Quảng Nam	32TBN8						
12	29218140636	Lê Hữu Hoàng Phi	19/10/2005	Đà Nẵng	32TBN8						
13	29219331874	Nguyễn Huỳnh Đăng Phúc	22/07/2005	Quảng Nam	32TBN8						
14	29210240716	Trương Công Ngọc Quý	06/03/2005	Quảng Nam	32TBN8						
15	29209335616	Trương Nguyễn Quỳnh Phương	05/09/2005	Đà Nẵng	32TBN8						
16	28216640542	Trần Phụng Sơn	11/02/2004	Thừa Thiên Huế	32TBN8						
17	29204150004	Vũ Phạm Mỹ Tâm	21/12/2005	Quảng Bình	32TBN8						
18	29214142663	Nguyễn Bá Thanh	04/01/2005	Đắk Lắk	32TBN8						
19	30206524757	Dương Anh Thư	18/09/2006	Quảng Nam	32TBN8						
20	29204954784	Nguyễn Ngọc Nhã Uyên	22/12/2005	Đà Nẵng	32TBN8						
21	30212758602	Đỗ Hồ Quý Vũ	15/04/2006	Quảng Nam	32TBN8						
22	29208055843	Nguyễn Thị Khánh Vy	22/06/2005	Đà Nẵng	32TBN8						
23	29209442515	Lương Phạm Hồng Vy	27/07/2005	Đà Nẵng	32TBN8						
24	28217442572	Đinh Quốc Anh	15/11/2004	Lâm Đồng	32THT7						
25	29217354330	Đoàn Thế Anh	27/10/2005	Bình Định	32THT7						
26	28212654277	Trần Dương Chính	15/11/2004	Nghệ An	32THT7						

Số học viên vắng :; Số học viên đình chỉ :; Số bài thi :; Số tờ :

LẬP BẢNG

GIÁM THỊ 1, 2, 3

GIÁM KHẢO 1, 2

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

Thời gian : 09h30 - 18/10/2026 - Phòng : 207 - Cơ sở: 209 Phan Thanh

TT	MÃ HỌC VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	LỚP	DL BT	SỐ MÁY	KÝ TÊN	ĐIỂM		GHI CHÚ
									SỐ	CHỮ	
27	29212365176	Huỳnh Tấn	Đại	25/12/2005	Quảng Nam	32THT7					
28	29212352437	Phạm Minh	Hải	28/07/2005	Quảng Nam	32THT7					

Số học viên vắng :; Số học viên đình chỉ :; Số bài thi :; Số tờ :

LẬP BẢNG

GIÁM THỊ 1, 2, 3

GIÁM KHẢO 1, 2

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC DUY TÂN

DANH SÁCH HỌC VIÊN DỰ THI ĐỢT 1 THÁNG 10/2026
CHỨNG CHỈ ỨNG DỤNG CNTT CHUẨN NÂNG CAO
MÔN THI: THỰC HÀNH ỨNG DỤNG

Thời gian : 09h30 - 18/10/2026 - Phòng : 508A - Cơ sở: 209 Phan Thanh

TT	MÃ HỌC VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	LỚP	DL BT	SỐ MÁY	KÝ TÊN	ĐIỂM		GHI CHÚ
									SỐ	CHỮ	
1	29212363974	Nguyễn Hoàng Hải	23/08/2005	Đắk Lắk	32THT7						
2	29212355200	Nguyễn Vinh Việt Hoàn	09/03/2005	Đà Nẵng	32THT7						
3	30212356999	Lê Minh Hoàng	09/04/2006	Quảng Nam	32THT7						
4	29204939205	Nguyễn Thu Hương	12/02/2005	Quảng Nam	32THT7						
5	29204624871	Phùng Thị Hường	08/05/2003	Quảng Nam	32THT7						
6	29212364712	Nguyễn Đăng Khoa	19/09/2005	Quảng Nam	32THT7						
7	29216135516	Trịnh Văn Lâm	07/01/2005	Gia Lai	32THT7						
8	29212334241	Trần Cảnh Long	30/12/2005	Đà Nẵng	32THT7						
9	29206221352	H Mal Mlô	26/04/2004	Đắk Lắk	32THT7						
10	29206551653	Ngô Thị Trà My	11/03/2005	Quảng Ngãi	32THT7						
11	28208022130	Bùi Thị Kim Ngân	02/05/2004	Đà Nẵng	32THT7						
12	29207165456	Lê Phúc Nguyên	02/05/2005	Đà Nẵng	32THT7						
13	30218153269	Phan Bảo Phúc	29/03/2006	Bắc Giang	32THT7						
14	30212347744	Nguyễn Trọng Sang	02/06/2006	Gia Lai	32THT7						
15	26212233177	Nguyễn Hoàng Trường	02/03/2001	Quảng Ngãi	32THT7						
16	29204945191	Trần Thị Thanh Tâm	15/01/2005	Quảng Bình	32THT7						
17	30206628536	Đặng Thị Xuân Tâm	16/02/2005	Quảng Ngãi	32THT7						
18	28213043442	Nguyễn Hữu Tân	17/07/2004	Nghệ An	32THT7						
19	29214763863	Dương Phạm Anh Thuận	04/09/2005	Gia Lai	32THT7						
20	29212324571	Đinh Dương Hữu Tinh	08/09/2005	Quảng Nam	32THT7						
21	28212344030	Lư Quốc Tường	03/02/2004	Quảng Nam	32THT7						
22	29212146889	Huỳnh Tấn Vững	11/11/2005	Quảng Ngãi	32THT7						
23	28216504838	Ngô Kỳ Vỹ	25/12/2004	Quảng Ngãi	32THT7						
24	29207149051	Quảng Thanh Nhã	04/04/2005	Phú Yên	32TSC6						
25	28206900023	Tạ Thị Vi Hân	08/02/2004	Quảng Nam	32TSC4						Thi lại
26	29212556244	Trần Văn Nghĩa	24/09/2005	Đà Nẵng	32TYC1						Lần 1

Số học viên vắng :; Số học viên đình chỉ :; Số bài thi :; Số tờ :

LẬP BẢNG

GIÁM THỊ 1, 2, 3

GIÁM KHẢO 1, 2

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG